

Số: 34/2023/QĐST-HNGĐ

Tuần G, ngày 31 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HN&GD ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Lò Thị Ph, sinh năm 1997; Địa chỉ đăng ký thường trú: Bản Kê N, xã Thanh M, Thành phố Điện Biên Ph, tỉnh Điện B. Địa chỉ hiện nay: Bản M, xã Ảng N, huyện Mường T, tỉnh Điện B.

Anh Lò Văn T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản Kê N, xã Thanh M, Thành phố Điện Biên Ph, tỉnh Điện B.

Nơi làm việc: Trường Tiểu học Chiềng S, xã Chiềng S, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 người yêu cầu gồm chị Lò Thị Ph và Lò Văn T thỏa thuận được như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Ph và Lò Văn T lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tà L (Nay là UBND xã Thanh M), Thành Phố Điện Biên Ph, tỉnh Điện B vào ngày 25/6/2019. Việc kết hôn là tự nguyện, không ai bị ép buộc. Cuộc sống hạnh phúc được ba năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm sống khác nhau, không có tiếng nói chung, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã. Mặc dù anh chị đã cố gắng hàn gắn song không có kết quả. Chị Ph và anh T đã sống ly thân, chị Ph đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại bản M, xã Ảng N, huyện Mường T, tỉnh Điện B. Từ đó đến nay anh chị không quan tâm gì

đến nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy anh chị đã thỏa thuận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị .

[2]. Về con chung: Chị Lò Thị Ph và Lò Văn T có hai con chung: Cháu Lò Duy M, sinh ngày 30/6/2020 và cháu Lò Minh Q, sinh ngày 10/12/2022. Khi ly hôn, chị Ph và anh T thống nhất: Giao 2 cháu Lò Duy M và Lò Minh Q cho chị Lò Thị Ph trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị Ph và anh Lò Văn T không yêu cầu Tòa án công nhận, giải quyết phần cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có

[4]. Về lệ phí: Chị Lò Thị Ph và Lò Văn T thống nhất, chị Lò Thị Ph tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Lò Thị Ph và Lò Văn T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Ph và Lò Văn T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao hai cháu Lò Duy M, sinh ngày 30/6/2020 và cháu Lò Minh Q, sinh ngày 10/12/2022 cho chị Lò Thị Ph trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị Ph và anh Lò Văn T không yêu cầu Tòa án công nhận, giải quyết phần cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản chung, tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có

1.4. Về lệ phí: Chị Lò Thị Ph tự nguyện chịu 300.000 lệ phí dân sự sơ thẩm, chị Lò Thị Phương được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007624 ngày 18/7/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G, tỉnh Điện B, chị Lò Thị Ph đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Chi cục THADS huyện Tuần G;
- UBND xã Tà L (TP ĐBP);
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Đình H